

Số: 23 /2018/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý và phối hợp quản lý vũ khí,
vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Công an quy định về trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu và trình tự cấp, cấp đổi, cấp lại giấy phép, giấy xác nhận về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ, thông báo xác nhận khai báo vũ khí thô sơ;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và phối hợp quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Sở Công thương; Thủ trưởng các sở, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Công an (Cục CS QLHC về TTXH);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Lâm Đồng;
- TT. Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt

QUY CHẾ

Quản lý và phối hợp quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /2018/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan đến quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, công cụ hỗ trợ (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, cá nhân) thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Sở Công thương.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức và quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, các văn bản pháp luật có liên quan; đảm bảo thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả, không chồng chéo; phát huy tính chủ động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, bảo quản vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2. Công tác phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động, quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

3. Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, HÌNH THỨC QUẢN LÝ VÀ PHỐI HỢP QUẢN LÝ VỀ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

Điều 4. Nội dung quản lý và phối hợp quản lý

1. Tổ chức thi hành pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.
2. Tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Vận động giao nộp và thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.
3. Phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.
4. Thống kê, tổng hợp tình hình, kết quả về công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.
5. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Điều 5. Hình thức quản lý và phối hợp quản lý

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin trực tiếp hoặc bằng văn bản.
2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.
3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.
4. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra.
5. Các hình thức khác phù hợp với quy định của cấp có thẩm quyền.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ VÀ PHỐI HỢP QUẢN LÝ VỀ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý, Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan:

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trong lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.
2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ phù hợp quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; đảm bảo áp dụng thống nhất, đồng bộ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác quản lý, bảo quản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh.

5. Tổ chức kiểm tra, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; thẩm duyệt, kiểm tra, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho, phương tiện chuyên dùng vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ cho các tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an ninh trật tự, vận chuyển, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Công an tỉnh.

7. Tổ chức tập huấn, đào tạo, huấn luyện, hướng dẫn về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Thành lập Hội đồng sát hạch, kiểm tra, đánh giá kết quả huấn luyện để cấp giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ theo thẩm quyền. Cấp, cấp đổi, cấp lại giấy phép, giấy xác nhận về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh.

8. Trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ theo thẩm quyền cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh.

9. Thu hồi vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ. Thanh lý, tiêu hủy vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý của Công an tỉnh.

10. Thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã về số lượng, chủng loại, đối tượng đã được trang bị vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và việc cấp giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn để phối hợp quản lý.

11. In, cấp phát biểu mẫu sử dụng trong công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định.

12. Chủ động nắm tình hình về an ninh, trật tự, an toàn xã hội và thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; vận động, phát động toàn dân tích cực tham gia công tác phòng ngừa, phát

hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

13. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc tổ chức thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

14. Tổ chức tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo thẩm quyền; kịp thời xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật; đề nghị khen thưởng, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

2. Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trong lực lượng Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ.

3. Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, bảo quản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

4. Tổ chức đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi các loại giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

5. Trang bị vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ theo thẩm quyền cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

6. Tiếp nhận, xử lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ quân dụng do cơ quan Công an hoặc tổ chức, cá nhân giao nộp theo thẩm quyền. Phối hợp với Công an tỉnh trong việc sửa chữa, chuyển loại vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ.

7. Tổ chức tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo thẩm quyền; kịp thời xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật; đề nghị khen thưởng, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8: Trách nhiệm của Sở Công thương

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo quy định pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan của địa phương thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Cấp, cấp lại hoặc thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được trang bị vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân viên thuộc phạm vi quản lý.

2. Lập kế hoạch trang bị, tổ chức tiếp nhận, cấp phát, điều chuyển, điều động, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý đúng quy định.

3. Thực hiện công tác quản lý, bảo quản, sử dụng, sửa chữa, giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; khai báo vũ khí thô sơ theo đúng quy định.

4. Chủ động đề nghị và phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ cho các đối tượng được trang bị thuộc phạm vi quản lý.

5. Chấp hành việc kiểm tra, thanh tra công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định. Phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; kịp thời xử lý hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật; đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

6. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm báo cáo bằng văn bản về tình hình quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ gửi đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn. Vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình

có trách nhiệm quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; cung cấp số liệu phục vụ thống kê nhà nước và thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc nội dung quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

3. Thông báo cho Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý ngay khi có quyết định giải thể, chia tách, sát nhập, hợp nhất để phối hợp trong việc thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và giấy phép, giấy xác nhận, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo đúng quy định.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý chủ động, tích cực tham gia tuyên truyền và vận động nhân dân tham gia công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Sở Công thương, Thủ trưởng các sở, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Công an tỉnh giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này. Tổng hợp, đánh giá tình hình tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân phản ánh đến Công an tỉnh để tập hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt